pti People Trust Insurance

BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

QUY TẮC
BẢO HIỂM SỨC KHỎE CHO NGƯỜI VAY TÍN DỤNG

(Được phê chuẩn kèm theo Công văn số: 9920/BTC-QLBH ngày 17/08/2020 của Bộ Tài chính)

PHẦN 1

ĐỊNH NGHĨA

1. Doanh nghiệp bảo hiểm: Là Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện và các Công ty trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (sau đây gọi tắt là PTI).

2. Bên mua bảo hiểm: Là tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với doanh nghiệp bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm theo quy định pháp luật. Bên mua bảo hiểm cũng có thể đồng thời là Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng.

3. Người được bảo hiểm (NĐBH): Là cá nhân có tính mạng, sức khỏe được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm. Người được bảo hiểm có thể đồng thời là người thụ hưởng.

4. Người thụ hưởng: Là tổ chức, cá nhân được Bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm.

5. Tai nạn: Là một lực có thể nhìn thấy từ bên ngoài, bất ngờ, không lường trước, ngoài tầm kiểm soát của NĐBH và trong thời hạn bảo hiểm tác động lên thân thể của NĐBH và là nguyên nhân trực tiếp làm cho NĐBH tử vong hoặc thương tật thân thể, loại trừ bất cứ quá trình nào xảy ra do bệnh tật, tuổi tác hay sự thoái hóa.

6. Sự kiện bảo hiểm: Là sự kiện NĐBH bị tử vong, thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn, ốm đau, bệnh tật, thai sản, thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm.

7. Thương tật toàn bộ vĩnh viễn: Là tình trạng NĐBH bị thương tật do tai nạn hoặc do bệnh tật, thai sản làm mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi của:

- √ Hai tay;
- √ Hai Chân;
- √ Một tay và một chân;
- √ Mù hoặc mất hoàn toàn hai mắt;
- √ Một tay và một mắt;
- √ Một chân và một mắt;

- Mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi được chức năng của tay được hiểu là bị cắt cụt từ khớp cổ tay trở lên hoặc mất khả năng vận động (liệt) vĩnh viễn toàn bộ bàn tay trở lên;
- Mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi được chức năng của chân được hiểu là bị cắt cụt từ khớp cổ chân trở lên hoặc mất khả năng vận động (liệt) vĩnh viễn toàn bộ bàn chân trở lên;
- Mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi chức năng của mắt được hiểu là lấy bỏ nhãn cầu hoặc mù hoàn toàn (thị lực còn dưới 1/20);
- Những thương tật cắt cụt, mất hoàn toàn bộ phận cơ thể, PTI sẽ xem xét chi trả quyền lợi bảo hiểm ngay khi có chứng từ y tế xác định mất/cắt cụt bộ phận đó. Những trường hợp khác, PTI sẽ xem xét chi trả quyền lợi bảo hiểm sau 52 tuần liên tục và không hy vọng sự tiến triển của thương tật đó kể từ khi điều trị kết thúc. Giấy tờ y tế (như giấy ra viện, giấy chứng thương hoặc tương đương) của cơ sở y tế nơi NĐBH điều trị là cơ sở để PTI xem xét giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

8. Thương tật bộ phận vĩnh viễn

- Là tình trạng NĐBH bị thương tật do tai nạn làm cho NĐBH bị mất, cắt, cụt, liệt, khuyết một phần hay toàn bộ bất kỳ bộ phận nào trên cơ thể và vĩnh viễn không có khả năng phục hồi hoàn toàn chức năng hoạt động của bộ phận cơ thể đó.
  - √ Trường hợp bị mất, cắt cụt một bộ phận nào trên cơ thể, PTI sẽ xem xét chi trả quyền lợi bảo hiểm ngay khi có chứng từ y tế xác định mất/cắt cụt bộ phận đó.
  - √ Các trường hợp không phải mất/cắt cụt, PTI sẽ xem xét chi trả quyền lợi bảo hiểm sau 52 tuần liên tục và không hy vọng sự tiến triển của thương tật đó kể từ khi điều trị kết thúc. Giấy tờ xác nhận thương tật bộ phận vĩnh viễn của các cơ sở y tế làm cơ sở để xem xét chi trả quyền lợi bảo hiểm.
- Thương tật bộ phận vĩnh viễn từ 40% đến 80% được liệt kê tại Phụ lục 1: Bảng tỷ lệ thương tật đính kèm Quy tắc bảo hiểm này.

9. Nằm viện: Là việc NĐBH điều trị tại bệnh viện ít nhất 24 giờ liên tục và phải có giấy nhập viện (và/hoặc giấy ra viện hoặc giấy tờ tương đương) do bệnh viện cấp kể cả việc sinh đẻ hoặc điều trị trong thời gian có thai. Số ngày nằm viện được xác định theo xác nhận của Bệnh viện hoặc xác định bằng (ngày ra viện) trừ (ngày vào viện) cộng 1 ngày.

10. Ốm đau, bệnh tật: Là trạng thái suy yếu về thể chất của NĐBH và làm cho NĐBH phải điều trị y tế.

11. Bệnh đặc biệt: Là những bệnh ung thư, u các loại, huyết áp, tai biến mạch máu não/nhồi máu não, đột quỵ, các bệnh về tim mạch, tâm phế mạn, viêm đa khớp mãn tính, viêm/suy chức năng gan, xơ gan, lao/phổi, tắc nghẽn phổi mạn tính (COPD), nghẽn mạch phổi, suy thận, chạy thận nhân tạo, viêm thận mãn tính, hội chứng thận hư, bệnh lọc máu, suy tủy/nhược tủy, suy tụy, cắt bỏ tuyến giáp, bệnh tiểu đường biến chứng.

12. Bệnh nghề nghiệp: Là bệnh phát sinh do điều kiện lao động có hại của nghề nghiệp tác động tới người lao động. Danh mục nhóm bệnh nghề nghiệp theo quy định hiện hành của Bộ y tế.

13. Bệnh có sẵn: Là bệnh tật có từ trước ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm và là bệnh tật mà NĐBH đã phải điều trị tại các cơ sở y tế trong 03 năm kể từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm trở về trước.

14. Thai sản: Là quá trình mang thai và sinh nở của người phụ nữ.

15. Điều trị y tế: Là việc phẫu thuật và/hoặc điều trị theo chỉ định của Bác sĩ tại các cơ sở y tế với mục đích duy nhất là chữa trị hoặc làm giảm nhẹ tình trạng bệnh tật/thương tật.

16. Cơ sở y tế: Là một cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp được luật pháp nước sở tại công nhận, có giấy phép điều trị nội trú, ngoại trú, không phải là nơi dùng để nghỉ ngơi hoặc điều dưỡng, spa, thẩm mỹ, massage, xông hơi, hay một cơ sở đặc biệt dành riêng cho người già, hoặc để cai nghiện rượu, ma túy, chất kích thích.

17. Cách tính tuổi của NĐBH: Là tuổi của NĐBH tính theo năm sinh với năm hiện tại và được xác định theo Giấy tờ tùy thân (Chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân, giấy khai sinh) hợp pháp tại thời điểm bắt đầu thời hạn bảo hiểm.

18. Số tiền bảo hiểm

- Số tiền bảo hiểm là số tiền được PTI và Bên mua bảo hiểm thỏa thuận và chấp thuận bảo hiểm. Có 2 phương án xác định số tiền bảo hiểm:
  - Lựa chọn 1: Số tiền bảo hiểm được xác định khi tham gia bảo hiểm nhưng thay đổi theo số tiền dư nợ khoản vay của Người được bảo hiểm (gọi là Dư nợ khoản vay).
  - Lựa chọn 2: Số tiền bảo hiểm được xác định khi tham gia bảo hiểm và không thay đổi trong suốt thời hạn bảo hiểm (gọi là Số tiền bảo hiểm cố định).
- Số tiền bảo hiểm sẽ được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm. Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa mà PTI phải trả cho NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp của NĐBH theo quy định của pháp luật hiện hành khi xảy ra sự kiện thuộc phạm vi bảo hiểm.

19. Hợp đồng bảo hiểm: Là sự thoả thuận giữa bên mua bảo hiểm và PTI, theo đó bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, PTI phải chi trả quyền lợi bảo hiểm cho NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp của NĐBH khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm bao gồm Quy tắc bảo hiểm, giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và bất kỳ phụ lục sửa đổi bổ sung có liên quan đến Hợp đồng (nếu có).

20. Tổ chức tín dụng: Là doanh nghiệp thực hiện một, một số hoặc tất cả các hoạt động ngân hàng. Tổ chức tín dụng bao gồm ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô và quỹ tín dụng nhân dân.

Tổ chức tín dụng theo chương trình bảo hiểm này là bên cung cấp khoản tín dụng cho Bên mua bảo hiểm theo các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng tín dụng.

21. Hợp đồng tín dụng: Là thỏa thuận chi tiết về các điều khoản, điều kiện vay vốn được ký kết giữa Bên mua bảo hiểm và tổ chức tín dụng. Hợp đồng tín dụng là một trong những cơ sở để PTI chấp thuận yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm. Hình thức Hợp đồng tín dụng có thể khác nhau tùy quy định của tổ chức tín dụng.

22. Dư nợ khoản vay: Là khoản dư nợ gốc còn lại và khoản lãi phát sinh từ ngày trả lãi và gốc gần nhất theo Lịch trả nợ đến ngày phát sinh sự kiện bảo hiểm (không bao gồm lãi chậm trả và các khoản lãi phạt).

23. Hợp đồng bảo hiểm tái tục: Là hợp đồng bảo hiểm được thiết lập lại trên cơ sở Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm trước đó với các nội dung chính thỏa mãn các điều kiện sau đây:

a. NĐBH không thay đổi;

b. Thời gian đã được bảo hiểm của các Hợp đồng bảo hiểm trước đó tối thiểu đủ 12 tháng;

c. Thời gian ngắt quãng giữa các Hợp đồng cho phép không quá 30 ngày;

d. Số tiền bảo hiểm nhỏ hơn hoặc bằng số tiền bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm liền kề trước đó. Trường hợp số tiền bảo hiểm lớn hơn số tiền bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm liền kề trước đó thì số tiền bảo hiểm đã tham gia đủ 12 tháng trước đó được coi là số tiền bảo hiểm tái tục, phần số tiền bảo hiểm tăng thêm với số tiền bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm liền kề trước đó phải áp dụng thời gian chờ theo Phần I. Định nghĩa – mục 24 dưới đây.

24. Thời gian chờ: Là khoảng thời gian mà trong đó nếu phát sinh sự kiện bảo hiểm thì NĐBH không được trả tiền bảo hiểm cho Quyền lợi bảo hiểm đó.

- Thời gian chờ được tính từ lúc Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực đến khi phát sinh sự kiện bảo hiểm đó. Thời gian chờ áp dụng khác nhau cho từng sự kiện bảo hiểm;
- Trường hợp không có quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm sẽ áp dụng thời gian chờ như sau:
  - √ Tử vong do ốm đau, bệnh tật không phải là bệnh đặc biệt, bệnh có sẵn: sau 30 ngày kể từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm;
  - √ Tử vong do bệnh đặc biệt, bệnh có sẵn: sau 365 ngày kể từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm;
  - √ Tai nạn: bảo hiểm có hiệu lực ngay kể từ khi bắt đầu thời hạn bảo hiểm.
- Trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm tái tục sẽ không áp dụng thời gian chờ trừ trường hợp có thỏa thuận khác trên Hợp đồng bảo hiểm.

25. Thời hạn bảo hiểm: Là khoảng thời gian tương ứng với thời hạn vay hoặc theo thỏa thuận giữa PTI và Bên mua bảo hiểm mà trong khoảng thời gian này, PTI sẽ có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm đối với NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp của NĐBH khi xảy ra sự kiện thuộc phạm vi bảo hiểm. Thời hạn bảo hiểm được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

26. Ngày kết thúc bảo hiểm: Bảo hiểm sẽ kết thúc hiệu lực vào ngày sớm nhất trong những ngày sau (tùy thuộc ngày nào đến trước)

- Là ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm;
- Ngày NĐBH vượt quá độ tuổi tối đa quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

27. Mất tích: Khi một người biệt tích 2 năm liền trở lên và có tuyên bố của Tòa án là người đó mất tích mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật hiện hành.

NĐBH mất tích được xác định như đã tử vong và được hưởng theo quyền lợi tử vong do tai nạn. Nếu sau đó, NĐBH được xác định còn sống thì người đã hưởng quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ trả lại cho PTI số tiền PTI đã chi trả quyền lợi bảo hiểm.

28. Thay đổi liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm: Trong thời hạn bảo hiểm, bất kể thay đổi nào về nội dung Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm/NĐBH phải thông báo cho PTI bằng văn bản. Việc thay đổi Hợp đồng bảo hiểm như thay đổi Người thụ hưởng, số tiền bảo hiểm, thời hạn bảo hiểm, phạm vi bảo hiểm và được áp dụng kể từ thời điểm PTI chấp thuận cấp đổi Giấy chứng nhận bảo hiểm theo các nội dung mới hoặc ký sửa đổi bổ sung Hợp đồng bảo hiểm.

29. Đột tử: Là tình trạng tử vong đột ngột và không xác định được nguyên nhân tử vong.

30. Đình công: Là sự ngừng việc tạm thời, tự nguyện và có tổ chức của tập thể lao động nhằm đạt được yêu cầu trong quá trình giải quyết tranh chấp lao động. Việc đình công chỉ được tiến hành đối với các tranh chấp lao động tập thể về lợi ích và sau thời hạn quy định tại Bộ Luật lao động hiện hành.

- Nếu đình công ở nơi có tổ chức công đoàn cơ sở thì đình công phải do Ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức và lãnh đạo.
- Nếu đình công ở nơi chưa có tổ chức công đoàn cơ sở thì đình công do tổ chức công đoàn cấp trên tổ chức và lãnh đạo theo đề nghị của người lao động.

31. Bạo loạn: Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an ninh quốc gia cũng như an toàn, trật tự xã hội.

32. Tội phạm: Là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm quyền con người, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, xâm phạm vài bị xử lý hình sự.

33. Khủng bố: Là hành vi cố ý xâm phạm tính mạng, sức khoẻ, tự do thân thể hoặc uy hiếp tinh thần người khác nhằm mục đích chống chính quyền. Khủng bố là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an ninh quốc gia.

PHẦN 2

PHẠM VI VÀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

1. Phạm vi bảo hiểm

PTI nhận bảo hiểm cho Người được bảo hiểm đối với các rủi ro tai nạn, ốm đau, bệnh tật, thai sản ngoài những điểm loại trừ quy định tại phần III, Quy tắc bảo hiểm này.

2. Quyền lợi bảo hiểm chính

- Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn Quyền lợi bảo hiểm sau đây:
  - Tử vong, thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn.
  - Tử vong, thương tật toàn bộ vĩnh viễn do ốm đau, bệnh tật, thai sản.
- Quyền lợi bảo hiểm sẽ được ghi cụ thể trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm và được xác định theo 02 cách như sau:

Lựa chọn	Nội dung	
Lựa chọn 1	Trường hợp tham gia quyền lợi bảo hiểm theo Dư nợ khoản vay	PTI chi trả quyền lợi bảo hiểm cho người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng theo dư nợ khoản vay của Người được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra rủi ro.
Lựa chọn 2	Trường hợp tham gia quyền lợi bảo hiểm theo Số tiền bảo hiểm cố định	PTI chi trả tối đa bằng số tiền bảo hiểm theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm trong đó: ● Chi trả cho người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng theo chỉ định của người được bảo hiểm tương ứng với dư nợ khoản vay của Người được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra rủi ro. ● Phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm và dư nợ khoản vay sẽ trả cho người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo chỉ định Người được bảo hiểm.

3. Điều khoản bảo hiểm bổ sung

Các điều khoản bảo hiểm bổ sung này không được cấp độc lập mà chỉ được bán kèm theo Quyền lợi bảo hiểm chính đã nêu tại mục 2, phần II theo Quy tắc bảo hiểm này. Điều khoản bổ sung sẽ được áp dụng nếu Bên mua bảo hiểm/ NĐBH lựa chọn và đóng phí bảo hiểm bổ sung cho mỗi điều khoản.

3.1. Điều khoản bảo hiểm cho thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn từ 40% đến 80%

Theo điều khoản này, PTI sẽ bảo hiểm cho trường hợp thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm của PTI.

Số tiền chi trả cho Quyền lợi này được tính trên cơ sở bảng tỷ lệ thương tật đính kèm quy tắc bảo hiểm này.

3.2. Trợ cấp mai táng phí trong trường hợp NĐBH tử vong do mọi nguyên nhân.

Giới hạn số tiền trợ cấp mai táng phí tối đa 10,000,000 đồng/người và được thể hiện trên Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

3.3. Trợ cấp nằm viện trong trường hợp NĐBH nằm viện điều trị do tai nạn, ốm bệnh, thai sản.

Theo điều khoản này, PTI sẽ chi trả trợ cấp ngày nằm viện cho NĐBH khi NĐBH nằm viện điều trị tai nạn, ốm bệnh, thai sản.

Quyền lợi bảo hiểm này được chi trả trên cơ sở Số tiền bảo hiểm mà các Bên đã thỏa thuận và thể hiện trên Hợp đồng bảo hiểm

3.4. NĐBH bị mất tích

Theo điều khoản này, PTI sẽ coi mất tích như sự kiện tai nạn và chi trả như trường hợp tử vong do tai nạn.

3.5. NĐBH bị tử vong do đột tử

Theo điều khoản này, PTI sẽ coi tử vong do đột tử như một sự kiện bảo hiểm và chi trả đến tối đa đến số tiền bảo hiểm theo quyền lợi chính mà NĐBH đã lựa chọn.

Thời gian chờ áp dụng cho trường hợp đột tử tối đa 365 ngày.

3.6. Mở rộng phạm vi địa lý ra ngoài Việt Nam

Theo điều khoản này, nếu NĐBH tử vong ngoài phạm vi Việt Nam, PTI sẽ chi trả đầy đủ các quyền lợi bảo hiểm liên quan với điều kiện sự kiện xảy ra thuộc phạm vi bảo hiểm.

3.7. Mở rộng bảo hiểm cho các trường hợp ngộ độc thức ăn, đồ uống, hít phải khí gas, hơi độc, khí độc, chất độc

Theo điều khoản này, PTI coi ngộ độc thức ăn, đồ uống, hít phải khí gas, hơi độc, khí độc, chất độc như một sự kiện tại nạn và chi trả như trường hợp tử vong (nếu NĐBH tử vong) với điều kiện NĐBH tham gia quyền lợi Tử vong, thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn

3.8. Mở rộng bảo hiểm cho các trường hợp đình công, bạo loạn.

Theo điều khoản này, PTI đồng ý mở rộng bảo hiểm cho Tử vong xảy ra do hậu quả của đình công, bạo loạn mà NĐBH không phải là người tham gia (trừ trường hợp NĐBH là người ngăn chặn hoặc cố gắng ngăn chặn hành động hoặc giảm thiểu hậu quả) hoặc có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức các cuộc đình công, bạo loạn.

PTI sẽ chi trả như trường hợp tử vong do tai nạn.

PHẦN 3

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

PTI không chịu trách nhiệm chi trả quyền lợi bảo hiểm đối với các trường hợp dưới đây:

1. Những sự kiện bảo hiểm gây ra:

- Do NĐBH tự tử hoặc cố ý gây thương tật của bên mua bảo hiểm, người thụ hưởng, hoặc NĐBH;
- Do Hành vi cấu thành tội phạm của NĐBH;
- Do Chiến tranh, xâm lược của kẻ thù (cho dù chiến tranh có được thông báo), chiến sự, cách mạng, quân sự hoặc hành động chiếm quyền, bạo loạn;
- Phát sinh từ/hoặc liên quan đến bất kỳ hành động khủng bố nào kể cả trực tiếp hay gián tiếp;
- Do tai nạn dẫn đến thương tật bộ phận vĩnh viễn dưới 40%.

2. Thương tật thân thể của NĐBH do ảnh hưởng bởi việc sử dụng rượu, bia, ma túy, chất kích thích, thuốc ngủ trừ khi NĐBH chứng minh rằng việc sử dụng thuốc kích thích hay thuốc ngủ được sử dụng theo đúng chỉ dẫn của cơ sở y tế và không phải là điều trị cai nghiện ma tuý.

3. Tử vong hoặc thương tật trực tiếp phát sinh từ hậu quả hoặc gây ra bởi:

- Nguyên liệu vũ khí hạt nhân, bức xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ các nhiên liệu hạt nhân hay từ những chất thải hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân bốc cháy. Theo loại trừ này nổ sẽ bao gồm cả quá trình tự bốc cháy của phân huỷ hạt nhân;
- Chất phóng xạ, chất độc, chất nổ hay những chất nguy hại khác từ bất kỳ một tổ hợp hạt nhân nổ hay một bộ phận của nó, nhiễm amiăng;
- Động đất, sóng thần, núi lửa phun, nhiễm phóng xạ, vũ khí sinh học, chiến tranh, nội chiến90, bạo loạn, đình công, khủng bố và các sự kiện mang tính chất chiến tranh khác.

4. Tử vong, thương tật thân thể phát sinh từ Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (AIDS) hay các phức hợp liên quan tới AIDS (ARC) cho dù hội chứng này đã bị mắc theo con đường nào hoặc tử vong do dịch bệnh có quy mô trên cả nước theo công bố của cơ quan có thẩm quyền.

5. NĐBH bị rủi ro trong thời gian chờ.

6. NĐBH bị tử hình theo phán quyết của toà án hoặc NĐBH bị tử vong, thương tật toàn bộ vĩnh viễn, mất tích khi tham gia các hoạt động bất hợp pháp hoặc vượt ngục hoặc NĐBH bị bắt bởi các cơ quan có thẩm quyền.

7. NĐBH có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm luật giao thông bao gồm các điểm sau:

- Điều khiển phương tiện giao thông không có giấy phép lái xe hợp lệ (đối với loại xe bắt buộc phải có Giấy phép lái xe);
- Đua xe (hợp pháp hoặc bất hợp pháp);
- Xe đi vào đường cấm, khu vực cấm hoặc vượt xe trong đường cấm vượt, đi ngược chiều;
- Vượt đèn đỏ hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông;
- Xe đi đêm không có đèn chiếu sáng theo quy định;
- NĐBH có nồng độ cồn vượt quá quy định của pháp luật hiện hành khi tham gia giao thông.

8. NĐBH tham gia các hoạt động trên không (trừ khi là hành khách mua vé của một hãng hàng không được cấp phép và có lịch trình bay thương mại), tham gia các cuộc diễn tập, huấn luyện quân sự, tham gia chiến đấu của các lực lượng vũ trang.

9. NĐBH tham gia các hoạt động nguy hiểm hoặc làm các nghề nghiệp nguy hiểm như leo vách đá, khám phá hang động, trượt tuyết, nhào lộn trên không, nhảy dù, đi săn bằng ngựa, leo bộ lên độ cao hơn 5000 mét so với mặt nước biển hoặc các hoạt động dưới nước có sử dụng mặt nạ thở.

10. NĐBH tham gia bất kỳ cuộc đua xe nào hoặc các môn thể thao chuyên nghiệp như đua ngựa, bóng đá chuyên nghiệp, đấm bốc, leo núi, lướt ván, đua thuyền, thám hiểm.

11. NĐBH tham gia vào các công việc có tính rủi ro cao như tiếp xúc với chất amiăng, tham gia phá hủy các công trình xây dựng, phòng chống cháy nổ, làm việc dưới hầm mỏ, hoặc NĐBH bị mắc các bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật Việt Nam.

12. Trường hợp người thụ hưởng cố ý có hành vi gây thương tích đối với NĐBH, PTI có quyền từ chối chi trả quyền lợi cho người/ những người có hành vi vi phạm đó nhưng vẫn trả quyền lợi cho những người thụ hưởng khác.

13. NĐBH bị đột tử, chết không rõ nguyên nhân. (trừ khi tham gia quyền lợi bổ sung NĐBH bị tử vong do đột tử).

PHẦN 4

ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Đối tượng được bảo hiểm

PTI nhận bảo hiểm cho các đối tượng theo Quy tắc bảo hiểm này với điều kiện thỏa mãn các điểm sau:

a. Là công dân Việt Nam, hoặc người nước ngoài đang học tập, sinh sống tại Việt Nam, độ tuổi từ 18 đến 70 tuổi vào ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm.

b. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không bị động kinh, tâm thần; không bị bệnh đặc biệt hoặc tàn tật/thương tật vĩnh viễn từ 80% trở lên.

Bên mua bảo hiểm phải kê khai trung thực, chính xác và đầy đủ các thông tin yêu cầu bảo hiểm theo quy định của PTI.

Đối với NĐBH không thỏa mãn các điều kiện là Người được bảo hiểm theo nội dung trên đây (bao gồm cả Hợp đồng tái tục), PTI sẽ không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm đối với NĐBH này và thực hiện hoàn 100% phí bảo hiểm liên quan.

2. Phạm vi địa lý được bảo hiểm

Phạm vi địa lý được bảo hiểm: Việt Nam hoặc được mở rộng ra Toàn Thế giới với điều kiện được quy định cụ thể trong hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Sửa đổi bổ sung (nếu có). Việc mở rộng phạm vi địa lý sẽ được áp dụng nếu Bên mua bảo hiểm/ NĐBH lựa chọn và đóng phí bảo hiểm bổ sung cho điều khoản này.

3. Xác minh

PTI có thể chỉ định chuyên gia y tế để thực hiện các giám định y khoa cho NĐBH và có thể yêu cầu tiến hành khám nghiệm tử thi trong trường hợp xảy ra tử vong nếu việc này không vi phạm pháp luật hiện hành hoặc không ảnh hưởng đến tín ngưỡng và thuần phong mỹ tục. PTI sẽ chi trả chi phí cho việc giám định/xác nhận y tế bổ sung này.

PTI sẽ không giải quyết quyền lợi bảo hiểm nếu NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp của họ không thực hiện các yêu cầu trên, trừ khi NĐBH/Người thụ hưởng/ Người thừa kế hợp pháp có lý do chính đáng và được pháp luật cho phép.

4. Điều kiện trả tiền bảo hiểm

- Trong mọi trường hợp, tổng số tiền chi trả quyền lợi bảo hiểm sẽ không vượt quá số tiền bảo hiểm.
- Trong trường hợp NĐBH tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn thuộc phạm vi bảo hiểm, sau khi chi trả quyền lợi bảo hiểm, hiệu lực bảo hiểm sẽ kết thúc đối với NĐBH đó.
- Việc trả tiền cho thương tật toàn bộ vĩnh viễn, thương tật bộ phận vĩnh viễn được định nghĩa tại điểm 7,8 Phần I ở trên.
- NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp của NĐBH đã nhận được đầy đủ tiền chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và Quy tắc bảo hiểm này sẽ không có quyền khiếu kiện PTI. Nếu có hơn một người hưởng lợi từ Hợp đồng bảo hiểm thì tổng số tiền chi trả cho tất cả quyền lợi sẽ không vượt quá quyền lợi quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm giữa Bên mua bảo hiểm và PTI.
- PTI sẽ trả tiền bảo hiểm cho NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp của NĐBH ghi trong Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm tương ứng với quyền lợi bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã tham gia.

5. Giảm trừ số tiền bồi thường

Trường hợp NĐBH hoặc Người thụ hưởng của NĐBH chậm trễ trong việc thông báo sự kiện bảo hiểm theo thỏa thuận thì sẽ bị giảm trừ tiền bồi thường tối đa 10% số tiền bồi thường bảo hiểm.

6. Đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm

a. Khi giao kết hợp đồng bảo hiểm, PTI có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm; Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến đối tượng bảo hiểm cho PTI. Các bên chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin đó. PTI có trách nhiệm giữ bí mật về thông tin do Bên mua bảo hiểm cung cấp.

PTI có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm và thu phí bảo hiểm đến thời điểm đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm khi Bên mua bảo hiểm có một trong những hành vi sau đây:

- Cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm để được chi trả quyền lợi bảo hiểm;
- Không thực hiện các nghĩa vụ trong việc cung cấp thông tin cho PTI theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm và Luật kinh doanh bảo hiểm.

b. Trong trường hợp PTI cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm thì Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm; PTI sẽ hoàn lại 100% phí bảo hiểm tương ứng với khoảng thời gian còn lại kể từ ngày Bên mua bảo hiểm đơn phương đình chỉ Hợp đồng bảo hiểm/ Giấy chứng nhận bảo hiểm.

7. Hợp đồng hủy bỏ do cấp nhầm

Trường hợp do nhầm lẫn mà PTI đã cấp nhiều Hợp đồng bảo hiểm cho một NĐBH tương ứng một Hợp đồng tín dụng thì chỉ Hợp đồng bảo hiểm đầu tiên được chấp nhận, các Hợp đồng bảo hiểm sau đó sẽ bị huỷ bỏ và không có hiệu lực kể từ thời điểm giao kết và PTI không phải chịu trách nhiệm bảo hiểm đối với mọi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra đối với NĐBH theo Hợp đồng đó. PTI sẽ hoàn 100% phí bảo hiểm cho các hợp đồng hủy bỏ do nhầm lẫn.

8. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm

a. Trường hợp một trong hai bên đề nghị chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, bên yêu cầu chấm dứt phải thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 30 ngày kể từ ngày có ý định chấm dứt. Việc chấm dứt hợp đồng phải phù hợp với quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm và Bộ luật dân sự và tuân thủ theo hai trường hợp sau:

- Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt theo yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm, PTI sẽ hoàn trả 80% phí bảo hiểm của thời gian bảo hiểm còn lại;
- Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt theo yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm của PTI, PTI sẽ hoàn trả 100% phí bảo hiểm của thời gian bảo hiểm còn lại.

b. Hợp đồng bảo hiểm tự động chấm dứt khi

- NĐBH quá tuổi tối đa được bảo hiểm theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt vào ngày tiếp theo ngày NĐBH quá độ tuổi này;
- NĐBH tử vong do ốm đau, bệnh tật, thai sản trong thời gian chờ;
- Ngày quyền lợi bảo hiểm tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn được chi trả.

9. Quyền và Nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm

a. Bên mua bảo hiểm có quyền

- Yêu cầu PTI giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; nội dung của Hợp đồng bảo hiểm;
- Đơn phương đình chỉ hợp đồng bảo hiểm theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm;
- Yêu cầu PTI chi trả quyền lợi bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc cho NĐBH theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

b. Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ

- Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, theo thời hạn và phương thức đã thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm;
- Kê khai đầy đủ, trung thực mọi chi tiết có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của PTI;
- Thông báo những trường hợp có thể làm tăng thêm hậu quả hoặc làm phát sinh thêm trách nhiệm của PTI trong quá trình thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của PTI;
- Thông báo cho PTI về việc xảy ra sự kiện bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm;
- Áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

10. Quyền và nghĩa vụ của PTI

a. PTI có quyền

- Thu phí bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm;
- Yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm;
- Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm hiện hành;
- Từ chối trả tiền bảo hiểm cho NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm;
- Yêu cầu Bên mua bảo hiểm áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm hiện hành và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

b. PTI có nghĩa vụ

- Giải thích cho Bên mua bảo hiểm về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; quyền, nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm;
- Cấp cho Bên mua bảo hiểm Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm sau khi giao kết hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm;
- Trả tiền bảo hiểm kịp thời cho NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp khi xảy ra sự kiện bảo hiểm thuộc phạm vi bảo hiểm;

- Giải thích bằng văn bản lý do từ chối trả tiền bảo hiểm ;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật;
- Thông báo phương án giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ;
- PTI sẽ hoàn phí theo tỷ lệ thời gian còn lại trong trường hợp NĐBH không thuộc đối tượng được bảo hiểm.

11. Thời hiệu khởi kiện

Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là 03 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp. Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm, các bên sẽ giải quyết bằng thương lượng, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì một trong các bên có quyền đưa tranh chấp ra Toà án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết. Phán quyết có hiệu lực của Tòa án là phán quyết cuối cùng buộc các bên phải thực hiện.

PHẦN 5

THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

1. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp phải gửi cho PTI các giấy tờ sau đây

- Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm (theo mẫu của PTI);
- Giấy chứng nhận bảo hiểm;
- Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền (trường hợp tai nạn);
- Các chứng từ điều trị y tế: Giấy ra viện, giấy chứng thương, bản trích sao bệnh án, phiếu điều trị, phiếu xét nghiệm, đơn thuốc, phiếu mổ (trong trường hợp phải mổ), các hoá đơn chứng từ liên quan đến điều trị y tế;
- Tuyên bố của tòa án về mất tích hoặc giấy tờ tương đương;
- Thẻ bảo hiểm y tế (tùy từng trường hợp theo yêu cầu của PTI);
- Bổ sung thêm Giấy chứng tử và Giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết);
- Hợp đồng tín dụng hoặc giấy tờ tương đương;
- Giấy tờ xác định dư nợ khoản vay;
- Những giấy tờ bản sao phải có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền. NĐBH và/ hoặc Người thụ hưởng phải chịu các chi phí phát sinh liên quan đến việc thu thập các giấy tờ nói trên;
- Các giấy tờ cần thiết khác (nếu có) có liên quan đến việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm phù hợp với quy định của pháp luật.

Lưu ý:

- Bằng chi phí của mình, NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp sẽ phải cung cấp hồ sơ chi trả quyền lợi bảo hiểm và bằng chứng để được chi trả quyền lợi bảo hiểm theo yêu cầu của PTI.
- Các hóa đơn, chứng từ tiếng nước ngoài phải nộp kèm một bản dịch tiếng Việt Nam có công chứng.

2. Thời gian thông báo sự kiện bảo hiểm

Khi xảy ra bất kỳ sự kiện bảo hiểm nào có khả năng phát sinh quyền lợi bảo hiểm, NĐBH hoặc đại diện của NĐBH hoặc người thụ hưởng của NĐBH phải thông báo ngay khi nhận biết rủi ro và gửi thông báo bằng văn bản cho PTI trong vòng 90 ngày kể từ ngày phát sinh sự kiện bảo hiểm.

3. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, NĐBH/Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp phải gửi cho PTI đầy đủ hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm hợp lệ. Quá thời hạn trên, PTI không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm trừ trường hợp bất khả kháng.

4. Thời hạn thông báo phương án giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Trong trường hợp các bên không có thỏa thuận nào khác thì trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, PTI sẽ thông báo phương án giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho NĐBH/ Người thụ hưởng/ Người thừa kế hợp pháp.

Những trường hợp khác, PTI sẽ ra thông báo phương án giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo thời hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm.

5. Thời hạn trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường

Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, PTI sẽ trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường theo thời hạn đã thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm; trong trường hợp không có thoả thuận về thời hạn thì PTI phải trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ về yêu cầu trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường.

pti People Trust Insurance

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

pti.com.vn 1900 54 54 75

Tìm hiểu ngay